# STAFF MANAGEMENT SPECIFICATION

## MÃ MÀN HÌNH: SCR\_STAFF\_MGR

## PHIÊN BẢN: 2.0 (Áp dụng cấu trúc SRS toàn diện)

## NGÀY PHÁT HÀNH: 2025-11-24

## 1. GIỚI THIỆU (INTRODUCTION)

### 1.1. Mục đích (Purpose)

Tài liệu này xác định các yêu cầu chức năng, phi chức năng, và thiết kế cho Màn hình Quản lý Nhân viên. Nó là nền tảng để phát triển một giao diện phức tạp, xử lý dữ liệu tổng hợp và phân quyền nghiêm ngặt.

### 1.2. Đối tượng (Audience)

Team Phát triển, QA Engineers, Product Owner.

### 1.3. Phạm vi (Scope)

Bao gồm quản lý thông tin nhân viên (CRUD) được gộp từ nhiều nguồn dữ liệu nhân sự, cơ chế phân quyền xem Client-side (View Scoping), và quản lý Master Data Chức vụ.

### 1.4. Định nghĩa/Thuật ngữ (Glossary)

* **General Employee Entity:** Thực thể nhân viên đã được gộp từ các nguồn dữ liệu khác nhau (Cấp cửa hàng, Quản lý khu vực, Quản lý miền).
* **Master Chức Vụ:** Bảng dữ liệu tĩnh lưu trữ Mã, Tên và Cấp bậc (Level) của các chức vụ.
* **View Scoping (Phạm vi Xem):** Quy tắc giới hạn dữ liệu hiển thị dựa trên vai trò của người dùng.

## 2. MÔ TẢ TỔNG QUAN (OVERALL DESCRIPTION)

### 2.1. Chân dung người dùng (User Personas)

* **Admin/Quản lý cấp cao:** Toàn quyền xem và thao tác trên mọi nhân sự.
* **Quản lý Khu vực/Miền:** Chỉ xem và thao tác với nhân sự thuộc quyền quản lý của mình.

### 2.2. Kịch bản sử dụng (Use Cases/User Stories)

| **ID** | **Vai trò** | **Mục tiêu** | **Lợi ích** |
| --- | --- | --- | --- |
| **UC-SMG-01** | Quản lý Khu vực | Xem danh sách nhân viên trong khu vực | Giám sát, phân công và đánh giá hiệu suất nhân viên. |
| **UC-SMG-02** | Admin | Thêm/Sửa thông tin nhân viên | Cập nhật hồ sơ nhân sự chính xác và kịp thời. |
| **UC-SMG-03** | Admin | Thêm một chức vụ mới | Chuẩn hóa cấu trúc nhân sự và phân cấp quản lý. |

### 2.3. Cấu trúc dữ liệu chính

| **ID** | **Thực thể** | **Ghi chú về dữ liệu cần thiết** |
| --- | --- | --- |
| **E01-E07** | **General Employee Entity** | Mã NV, Họ Tên, Chức Vụ ID, Nơi làm việc ID, SĐT, Trạng Thái, Cấp bậc (Level). |
| **R01-R03** | **Master Chức Vụ** | Mã Chức Vụ (Unique), Tên Chức Vụ, Cấp bậc (Level 1-100). |

## 3. YÊU CẦU CHỨC NĂNG (FUNCTIONAL REQUIREMENTS)

### 3.1. FR-SMG-01: Hiển thị danh sách nhân viên & View Scoping

* **Mô tả:** Màn hình gộp dữ liệu từ nhiều nguồn nhân sự khác nhau, sau đó áp dụng phân quyền và hiển thị.
* **Luồng hoạt động:**
  1. Hệ thống tải toàn bộ dữ liệu nhân sự từ các nguồn.
  2. Hệ thống áp dụng **View Scoping (Client-side):** Lọc danh sách nhân sự dựa trên vai trò/phạm vi quản lý của người dùng đang đăng nhập.
  3. Hệ thống áp dụng Sắp xếp/Lọc do người dùng chọn.
  4. Hệ thống phân trang và hiển thị kết quả.
* **Quy tắc Sắp xếp Mặc định:** Ưu tiên theo **Cấp bậc (Level - R03) Giảm dần**, sau đó theo **Họ Tên (E02) Tăng dần**.

### 3.2. FR-SMG-02: Modal Thêm/Sửa Nhân viên (CRUD Employee)

* **Luồng hoạt động:** Mở Modal (M01) -> Điền/Sửa form -> Click "Lưu"/"Cập nhật".
* **Quy tắc nghiệp vụ:**
  + **Chế độ Thêm:** Dữ liệu được lưu vào nguồn nhân sự tương ứng dựa trên Chức vụ (E03) được chọn (VD: Nếu chọn REGIONAL\_MANAGER -> lưu vào nguồn Quản lý Miền). Mã NV (E01) phải **Unique** trên toàn bộ hệ thống nhân sự.
  + **Chế độ Sửa:** Trường Mã NV (E01) phải **Không thể chỉnh sửa**.
  + Trường **Chức vụ** phải là Dropdown lấy dữ liệu từ Master Chức Vụ.
* **Trạng thái hệ thống:** Thông báo Toast khi thành công/thất bại (VD: Lỗi Mã NV trùng lặp).

### 3.3. FR-SMG-03: Xóa Nhân viên (Delete Employee)

* **Quy tắc nghiệp vụ:** Yêu cầu xác nhận (Custom Modal) trước khi xóa.
* **Trạng thái hệ thống:** Thông báo Toast khi xóa thành công.

### 3.4. FR-SMG-04: Quản lý Master Chức vụ (Modal M02)

* **Mô tả:** Cho phép Admin quản lý các mục trong Master Chức Vụ.
* **Luồng dữ liệu:** Danh sách chức vụ phải được **đồng bộ hóa tức thời** (Real-time) trên Modal này.
* **Quy tắc Xóa Chức vụ:**
  + **Ràng buộc Nghiêm ngặt:** Chức vụ **KHÔNG ĐƯỢC PHÉP XÓA** nếu có bất kỳ hồ sơ nhân sự nào đang tham chiếu đến Mã Chức vụ đó (R01).
  + Thông báo lỗi: "Không thể xóa chức vụ [R02] vì có [N] nhân viên đang sử dụng."

### 3.5. FR-SMG-05: Chức năng Sắp xếp/Lọc Nâng cao (Popup T9)

* **Mô tả:** Popup cho phép người dùng áp dụng kết hợp Lọc theo giá trị cột (VD: Lọc theo Cửa hàng X) và Sắp xếp (A-Z/Z-A).
* **Luồng hoạt động:** Khi người dùng thay đổi Lọc/Sắp xếp, hệ thống phải **reset về Trang 1** và gọi lại quy trình hiển thị dữ liệu (FR-SMG-01).

## 4. YÊU CẦU PHI CHỨC NĂNG (NON-FUNCTIONAL REQUIREMENTS)

### 4.1. Hiệu suất (Performance)

* **Tốc độ gộp/lọc Client-side:** Với số lượng nhân sự lên đến **1000 bản ghi**, thời gian gộp, lọc (View Scoping) và sắp xếp không được vượt quá **1 giây** để đảm bảo trải nghiệm người dùng mượt mà.
* **Thời gian phản hồi:** Tải dữ liệu ban đầu dưới 2 giây.

### 4.2. Bảo mật (Security)

* **Tính toàn vẹn của dữ liệu:** Mọi thao tác ghi/sửa phải đảm bảo tính toàn vẹn của liên kết khóa ngoại (Foreign Key Integrity) với Master Chức Vụ, Cửa hàng, v.v.
* **Xác thực:** Quyền truy cập vào Modal M02 (Quản lý Chức vụ) chỉ dành cho Admin/Super Manager.

### 4.3. Tính khả dụng (Usability)

* **Thông báo UX:** Các thông báo ràng buộc (VD: Lỗi không xóa được chức vụ) phải rõ ràng và giải thích được lý do cho người dùng.

## 5. YÊU CẦU THIẾT KẾ VÀ GIAO DIỆN (DESIGN AND INTERFACE)

* **Design Assets:** Tuân thủ Design System chung.
* **Tính năng Bảng:** Phải hiển thị Icon chỉ báo (Indicator) trên tiêu đề cột (T2-T7) khi cột đó đang được áp dụng Lọc hoặc Sắp xếp.
* **Modal (M01):** Cần có logic ẩn/hiện các trường dữ liệu phụ thuộc vào Chức vụ được chọn (ví dụ: Nếu là Regional Manager, các trường về ID Khu vực quản lý có thể được hiển thị thay vì Store ID).